

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68/2020/HS-PT**

Ngày: 10 – 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- *Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Hoàì

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Đặng Ngọc Bình

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 84/2020/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn H và đồng phạm; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn H, Hoàng Trọng H3 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr.

Các bị cáo kháng cáo:

1. **Nguyễn H**, sinh năm 1989; nơi sinh: Đăk Lăk; nơi cư trú: Thôn TB 1, xã BT, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1960; gia đình có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2000; vợ: Đinh Thị Hồng H2, con: có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang được tại ngoại. Có mặt.

2. **Hoàng Trọng H3**, sinh năm 1996; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn TB 1, xã BT, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức D, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị

Kim Ph2, sinh năm 1966; gia đình có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất là bị cáo; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang được tại ngoại. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1989. Trú tại: Tổ 20, thị trấn LN, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Trong vụ án này còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 27/07/2019, nhóm thanh niên 03 người gồm Vũ Viết Th điều khiển xe máy biển số 36B6 – 303.49 và Đỗ Xuân H4 điều khiển xe máy biển số 49B1 – 672.42 chở Nguyễn Thế S đi từ thị trấn Đình Văn, huyện LH theo Quốc lộ 27 về hướng xã BT, huyện ĐTr. Khi 02 xe máy rẽ từ Quốc lộ 27 vào đường bê tông để đi đến xã TH, Vũ Viết Th nẹt pô xe và có lời lẽ thách thức “Đánh nhau không” với một nhóm 05 thanh niên bao gồm Đinh Công D2, Đào Hữu Ph3, Hoàng Trọng H3, Nguyễn H, Phạm Minh Ph4, tất cả đều trú tại xã BT, huyện ĐTr khi nhóm này đang ngồi trước nhà ông Đinh Văn Ch sinh năm 1961, trú tại xã BT, huyện ĐTr. Khi bị nhóm thanh niên này chửi lại, Th và H4 quay xe lại chỗ nhóm thanh niên thách thức thì bị Nguyễn H chạy từ chỗ nhậu ra cầm theo 01 chiếc ghế nhựa đánh Th, Hoàng Trọng H3 đi ra bên hông nhà ông Ch nhặt 01 cây gỗ tròn dài khoảng 01m, đường kính khoảng 04cm chạy tới thì bị H giật lấy cây gỗ và dùng đánh Th. H cầm cây gỗ tiếp tục đánh vào người S. H3 đi đến nương thoát nước cạnh đường bê tông nhặt lấy 01 cây gỗ tròn dài khoảng 01m, đường kính khoảng 04cm, Thấy H đang đánh S, H3 cũng dùng cây gỗ đánh vào người S. S bỏ chạy vào nhà người dân gần đó, H đuổi theo S. Nhìn thấy chiếc xe máy biển số 36B6 – 303.49 đang dừng ở đường bê tông, H3 dùng cây gỗ đập 01 phát vào đầu xe, 02 phát vào bên hông phải xe. Sau đó, Phúc, Phước, Danh và người nhà ông Ch đến can ngăn. Sau khi đuổi theo S không được, H quay lại và dùng cây gỗ đập 01 phát vào đầu chiếc xe máy biển số 36B6 – 303.49. Có người đến can ngăn, H tiếp tục ném cây gỗ trúng chiếc xe máy. Hậu quả Vũ Viết Th bị thương được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Thế S bị thương và đi cấp cứu tại Trạm y tế xã BT, chiếc xe máy biển số 36B6 – 303.49 bị hư hỏng.

Tại bản kết luận số 134/KL-HĐĐG ngày 05/09/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐTr xác định giá trị các bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe máy biển số 36B6 – 303.49 là 3.505.000đ.

Chiếc xe mô-tô biển số 36B6 – 303.49 qua điều tra xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Q. Bị cáo Nguyễn H và Hoàng Trọng H3 đã bồi thường cho ông Q số tiền 11.000.000đ, ông Q đã nhận lại xe, có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho H và H3.

Nguyễn H và Hoàng Trọng H3 đã bồi thường cho Vũ Viết Th số tiền 40.000.000đ và Nguyễn Thế S số tiền 5.000.000đ, Th và S đã viết đơn xin từ chối giám định thương tích và rút đơn tố cáo không đề nghị xử lý hình sự đối với H và H3 về hành vi cố ý gây thương tích. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn H và Hoàng Trọng H3 về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”.

Quá trình điều tra các bị cáo đã Th khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 02 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐTr đã truy tố các bị cáo Nguyễn H và Hoàng Trọng H3 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án số 59/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr đã xử;

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn H, Hoàng Trọng H3 phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn H. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Hoàng Trọng H3. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trọng H3 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

* Ngày 19/5/2020 bị cáo Nguyễn H kháng cáo xin hưởng án treo.

* Ngày 19/5/2020 bị cáo Hoàng Trọng H3 kháng cáo xin hưởng án treo.

* Ngày 19/5/2020 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Q kháng cáo xin không xử lý hình sự đối với bị cáo H, H3.

Tại phiên tòa hôm nay,

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo. Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của các bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm xác định: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 27/07/2019, bị cáo H, bị cáo H3 cùng với Đinh Công D2, Đào Hữu Ph3 và Phạm Minh Ph4 xảy ra việc gây gổ, đánh nhau với nhóm thanh niên 03 người gồm Vũ Viết Th, Đỗ Xuân H4 và Nguyễn Thế S. Bị cáo H đuổi theo S và nhìn thấy chiếc xe máy biển số 36B6 – 303.49 đang dừng ở đường bê tông thì bị cáo H dùng cây gỗ đập 01 phát vào đầu chiếc xe máy biển số 36B6 – 303.49, bị cáo H3 dùng cây gỗ đập 01 phát vào đầu xe, 02 phát vào bên hông phải xe. Qua điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe mô-tô biển số 36B6 – 303.49 là ông Nguyễn Văn Q.

Tại bản kết luận số 134/KL-HĐĐG ngày 05/09/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐTr xác định giá trị các bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe máy biển số 36B6 – 303.49 là 3.505.000đ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi

phạm tội bị cáo đã Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và phía bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo có hành vi gây tổn hại đến sức khỏe của người khác, tuy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng cũng thể hiện sự xem thường pháp luật, sức khỏe, tài sản của người khác. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H 06 tháng tù và bị cáo H3 06 tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới, do đó, không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét đối với kháng cáo của các bị cáo.

Đối với kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Q yêu cầu không xử lý hình sự đối với các bị cáo thì thấy rằng ông Q chỉ được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 65 và khoản 4 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vì vậy việc kháng cáo của ông Q là không có cơ sở để xem xét.

Từ những phân tích trên thấy rằng, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[3] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn H, bị cáo Hoàng Trọng H3 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn H, Hoàng Trọng H3 phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn H. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Hoàng Trọng H3. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trọng H3 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Hoàng Trọng H3 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện ĐTr (02);
- VKSND huyện ĐTr(01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện ĐTr (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện ĐTr (01);
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (02);
- Người liên quan (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Hoài